

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HƯNG YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2022/HSST

Ngày 24/5/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H – TỈNH HƯNG YÊN**

- *Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quang Lịch.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Văn Hạnh

2. Bà Nguyễn Thị Hệ

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thu Giang - Cán bộ Tòa án.

- *Đại diện VKSND Thành phố H:* Bà Nguyễn Thị Huyền – Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại nhà văn hóa khu phố N, phường M, thành phố H mở phiên tòa lưu động công khai để xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 23/2022/HSST, ngày 25/4/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2022/QĐXXST – HS ngày 11/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố H đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn P** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1973; Nơi cư trú: thị trấn L, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Văn N (Đã chết); con bà Vũ Thị B (Đã chết); gia đình bị cáo có 06 anh em, bị cáo là thứ 6; bị cáo có vợ là Vũ Thị M, Sinh năm 1970; bị cáo có 3 con lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2001. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Năm 2009 bị Công an huyện K xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, mức phạt 200.000 đồng (Đã nộp phạt ngày 01/9/2009).

+ Năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 7 năm 6 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, năm 2015 đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/02/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hưng Yên. Bị cáo có mặt tại phiên Tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 08/02/2022, tại khu vực đường L, phường L, thành phố H. Tổ công tác Công an thành phố H phối hợp với Công an phường L tiến hành kiểm tra bắt quả tang đối tượng Trần Văn P, sinh năm 1973, Nơi cư trú: thị trấn L, huyện K, tỉnh Hưng Yên đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại chỗ P tự lấy từ túi quần bên phải ra 02 gói nhỏ bằng giấy màu trắng, bên trong mỗi gói chứa chất cục, bột màu trắng. Bản thân P tự khai nhận là ma túy, loại Heroine mua về cất giấu để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản niêm phong vật chứng là ma túy được niêm phong trong một phong bì dán kín có đầy đủ chữ ký của những người liên quan, đưa về trụ sở làm việc.

Biên bản về việc kiểm tra nhanh chất ma túy đối với Trần Văn P ngày 08/02/2022 thể hiện que thử hiện vạch màu đỏ tại chân số 4, tương ứng dương tính với nhóm ma túy dạng thuốc phiện (Morphine, Heroin).

Kết luận giám định số 114/MT-PC09 ngày 11/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong, có tổng khối lượng là 0,214g (*Không thấy hai một bốn gam*), là ma túy, là loại Heroine. Hoàn lại 0,198g Heroine, 02 gói giấy màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định trong niêm phong.

Quá trình điều tra Trần Văn P khai: Khoảng 12 giờ ngày 08/02/2022, P một mình đi bộ từ nhà ra đường Quốc lộ 39 rồi đi nhờ xe máy của người đi đường đến khu phố X, phường L, thành phố H thì xuống xe, gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, dáng vẻ giống người nghiện. P hỏi “ở đây có ai bán ma túy không”, người đàn ông nói “đưa tiền đây”, P đưa cho người này 400.000 đồng, sau đó người đàn ông đưa cho P 02 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Vì là người sử dụng ma túy lâu nên P xác định đây là Heroine, P gói lại rồi cất vào túi quần trước bên phải và đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực đường L, khu phố X, phường L, thành phố H thì bị Công an thành phố H kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho P, P khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này, khi mua không có ai biết, chứng kiến. Do đó, không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) phong bì niêm phong hoàn mẫu gửi giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên bên trong có chứa 0,198gam Heroin cần chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố H để đảm bảo việc xét xử và thi hành án theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, Trần Văn P thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 24/CT – VKS - TPHY ngày 25 tháng 4 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Trần Văn P ra trước TAND thành phố H để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa hôm nay: Bị cáo Trần Văn P đã thành khẩn khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra và đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để cải tạo tốt, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện VKSND thành phố H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 – BLHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về mức án phí Tòa án.

Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Trần Văn P từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp đồng điểm c khoản 1 Điều 47 – BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 – BLTTHS.

+ Tịch thu cho tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong hoàn mẫu gửi giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên số 114/MT-PC09 ngày 11/02/2022 bên trong có chứa 0,198gam Heroin.

- Buộc bị cáo P phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về phân tích những chứng cứ xác định tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn P tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ vật chứng (BL 29 - 30); biên bản niêm phong

vật chứng (BL 31); bản ảnh kèm theo biên bản bắt người phạm tội quả tang niêm phong vật chứng (BL 25); phù hợp với bản kết luận giám định sơ bộ và kết luận giám định số 114/MT – PC09 ngày 11/02/2022 (BL 22 - 23); phù hợp lời khai của người làm chứng ông Lê Hồng Q (BL 30 và 154, 155) là người chứng kiến trực tiếp việc bắt quả tang và thu giữ vật chứng là số ma túy của bị cáo Trần Văn P. Ngoài ra lời khai của bị cáo còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 08/02/2022, tại khu vực đường L, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên, Trần Văn P đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,214 gam (*Không thấy hai một bốn gam*) Heroine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Trần Văn P ra trước Toà án nhân dân thành phố H để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, là đúng quy định của pháp luật không oan sai.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy. Ma túy là hiểm họa của nhân loại, nhà nước đã ra sức tuyên truyền để bài trừ hiểm họa. Chính bản thân bị cáo cũng biết tác hại của ma túy đến sức khỏe cũng như về việc tha hóa về đạo đức, mặc dù bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhà nước đã nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn tàng trữ để sử dụng, chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Do đó cần phải dành cho bị cáo một hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra và tại phiên Tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Biện pháp tư pháp:

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 – BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 – BLTTHS.

+ Tịch thu cho tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong hoàn mẫu gửi giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên số 114/MT-PC09 ngày 11/02/2022 bên trong có chứa 0,198gam Heroin.

- Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 - BLTTHS và nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về mức án phí.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn P được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 – BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 – BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức án phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Xử phạt: Bị cáo Trần Văn P 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/02/2022

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Biện pháp tư pháp khác:

- Về vật chứng:

+ Tịch thu cho tiêu hủy: Tịch thu cho tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong hoàn mẫu gửi giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên số 114/MT-PC09 ngày 11/02/2022 bên trong có chứa 0,198gam Heroin.

(Tình trạng số lượng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng của cơ quan Công an thành phố H, giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố H)

- Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn P phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn P có mặt tại phiên Tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND thành phố H;
- CA thành phố H;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Phòng kiểm tra & THA. TAND tỉnh;
- UBND nơi bị cáo thường trú;
- Lưu HS;

(Đã ký)

Đỗ Quang Lịch